

Số:17/2022/QĐST-DS

Phổ Yên, ngày 29 tháng 9 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHỔ YÊN, TỈNH THÁI NGUYÊN

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Hà Thị Thu Thủy.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Hà Văn Tôn.
2. Ông Đồng Văn Thành.

Căn cứ vào các Điều 212,213,235 và 246 của Bộ luật tố tụng dân sự

Căn cứ vào Nghị quyết 326/2016 ngày 30/12/2016 của UBTVQH 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ Hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 14/2021/TLST - DS ngày 14 tháng 4 năm 2022.

XÉT THẤY

Tại phiên toà các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thoả thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức, xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1986;

Địa chỉ: Xóm T1, xã TC, thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên.

- Bị đơn: Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1958 và anh Nguyễn Văn Hoàn, sinh năm 1995;

Cùng địa chỉ: Xóm Xuân Hà 4, xã Thành Công, thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Chị Đinh Thị N, sinh năm 1999;

Địa chỉ: Xóm Xuân Hà 4, xã Thành Công, thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Chị Nguyễn Thị H, bà Nguyễn Thị T, anh Nguyễn Văn H và chị Đinh Thị N nhất trí thoả thuận như sau:

Bà Nguyễn Thị T, anh Nguyễn Văn H và chị Đinh Thị N nhất trí trả lại cho

chị Nguyễn Thị H thừa đất số 455, tờ bản đồ số 49, diện tích trên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất là 389 m² trong đó có 280 m² đất thổ cư và 109 m² đất trồng cây lâu năm. Đất được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CX 696924 mang tên người sử dụng đất, chủ sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất bà Nguyễn Thị H. Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất do Sở Tài Nguyên và Môi trường tỉnh Thái Nguyên cấp ngày 10/11/2020, số vào sổ cấp giấy chứng nhận: CS01884 (diện tích đo đạc theo hiện trạng do Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai thị xã (nay là thành phố) Phổ Yên thực hiện vào tháng 8 năm 2021 là 321,8 m²) vị trí thửa đất tại xóm XH4, xã TC, thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên có tứ cận như sau: Phía Đông giáp nhà ông Nguyễn Văn S; Phía Nam giáp đường DT 274; Phía Bắc giáp ruộng canh tác; Phía Tây giáp đất nhà bà Lê Thị M (Có sơ đồ trích đo đất kèm theo).

Tài sản trên đất gồm có: 01 nhà 01 tầng, tường xây gạch chỉ D110 + D220 mái lợp tôn xây dựng năm 2016 (do chị Hải xây dựng) diện tích 63,64 m²; 01 tường rào xây gạch không nung khối lượng 1,3 m²; 01 cây xoan đường kính 35 cm.

Đất và tài sản trên đất có trị giá là: 334.306.000đồng (ba trăm ba mươi tư triệu ba trăm linh sáu nghìn đồng)

Chị Nguyễn Thị H được toàn quyền sử dụng thửa đất nêu trên và được quyền sử dụng, sở hữu toàn bộ tài sản trên đất gồm 01 nhà 01 tầng, tường xây gạch chỉ D110 + D220 mái lợp tôn xây dựng năm 2016 (do chị H xây dựng) diện tích 63,64 m²; 01 tường rào xây gạch không nung khối lượng 1,3 m²; 01 cây xoan đường kính 35 cm. Kể từ ngày 29/09/2022.

Chị H nhất trí hỗ trợ cho anh H, chị N số tiền 120.000.000đồng (một trăm hai mươi triệu đồng).

Anh H, chị N được quyền sử dụng, sở hữu số tiền 120.000.000đồng (một trăm hai mươi triệu đồng) do chị H hỗ trợ.

Chị H đã chi trả số tiền 120.000.000đồng (một trăm hai mươi triệu đồng) cho anh H và chị N vào hồi 08 giờ ngày 29/09/2022 (Anh H và chị N đã nhận đủ số tiền trên). Anh H, chị N và bà T đã giao lại toàn bộ tài sản là đất và tài sản trên đất nêu trên cho chị Nguyễn Thị H quản lý, sử dụng và sở hữu từ ngày 29/9/2022.

2.6. Về án phí: Chị H, anh H, bà T và chị N thống nhất thỏa thuận: Chị H chịu toàn bộ án phí tài sản có giá ngạch là (334.306.000 x 5%) số tiền phải nộp là 16.715.300 đồng (mười sáu triệu bảy trăm mười năm nghìn ba trăm đồng) để nộp ngân sách Nhà nước, được khấu trừ vào 10.000.000đồng (mười triệu đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0001830 ngày 14/4/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã (nay là thành phố) Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên. Chị H còn phải tiếp tục nộp 6.715.300đồng (sáu triệu bảy trăm mười năm nghìn ba trăm đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân

sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND TP Phổ Yên;
- THADS TP Phổ Yên;
- Công thông tin điện tử của Tòa án;
- UBND xã TC;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SỰ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ
(Đã ký tên)**

Hà Thị Thu Thủy